|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN KHÓA X**  **KỲ HỌP THỨ 30** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**GỢI Ý THẢO LUẬN TỔ**

***(Phục vụ cho đại biểu thảo luận tại Tổ ngày 23/6/2025)***



Gồm các báo cáo, tờ trình dự thảo nghị quyết sau:

**I. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH VÀ CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP**

**1. Báo cáo số 410/BC-UBND ngày 17/6/2025 về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo số 421/BC-UBND ngày 19/6/2025 về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025; Báo cáo số 403/BC-UBND ngày 15/6/2025 về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2025 của UBND tỉnh**

Các Ban HĐND tỉnh đã có báo cáo số 111/BC-HĐND ngày 20/6/2025 về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng và an ninh; công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2025. Ban Kinh tế - Ngân sách có Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 21/6/2025 về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

*Đại biểu có nhất trí với các báo cáo của UBND tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, báo cáo tiếp thu giải tình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**2.** **Các Báo cáo của UBND tỉnh: Báo cáo số 400/BC-UBND ngày 14/6/2025 về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Báo cáo số 401/BC-UBND ngày 14/6/2025 về công tác phòng chống tham nhũng; Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 16/6/2025 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; Báo cáo số 412/BC-UBND ngày 20/6/2025 về kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025**

Các báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh: Báo cáo số 116/BC-HĐND ngày 20/6/2024 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; Báo cáo số 115/BC-HĐND ngày 20/6/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng; Báo cáo số 118/BC-HĐND ngày 20/6/2025 về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân; Báo cáo tổng hợp thẩm tra số 104/BC-HĐND ngày 20/6/2025 về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí *(Tổng hợp các Báo cáo: số 102/BC-HĐND; số 105/BC-HĐND; số 96/BC-HĐND ngày 12/7/2024; số 79/BC-HĐND ngày 12/7/2024 của các Ban HĐND tỉnh)*.

*Ý kiến đánh giá của đại biểu về hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác phòng, chống, tham nhũng; kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân trong thời gian qua? Cần bổ sung các giải pháp nào để thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2025.*

**3. Báo cáo của cơ quan tư pháp: Báo cáo số 590/BC-VKS ngày 13/6/2025 của VKSND tỉnh, Báo cáo số 266/BC-TA ngày 12/6/2025 của TAND tỉnh và Báo cáo số 350/BC-THADS ngày 13/6/2025 của Cục THADS tỉnh**

Báo cáo thẩm tra số 113/BC-HĐND của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

*- Báo cáo công tác của các cơ quan tư pháp đã đánh giá đầy đủ chưa? Cần bổ sung nội dung gì?*

*- Đại biểu có nhất trí với nhận định, đánh giá qua báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh không?*

**II. ĐỐI VỚI CÁC TỜ TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT UBND TỈNH TRÌNH**

**1. Nghị quyết tạm giao biên chế cán bộ, công chức, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025**

**Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 16/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Điều chỉnh giảm 46 biên chế công chức thanh tra của 10 sở để điều chỉnh tăng cho Thanh tra tỉnh.

Điều chỉnh giảm 572 biên chế công chức của UBND các huyện, thành phố để chuyển về bố trí cho 37 đơn vị hành chính cấp xã mới.

Tạm giao 2.760 biên chế cán bộ, công chức cấp xã, bao gồm: 2.188 biên chế cán bộ, công chức cấp xã và 572 biên chế công chức cấp UBND huyện.

- Điều chỉnh 6.328 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của UBND cấp huyện, trong đó: Điều chỉnh 163 viên chức của UBND cấp huyện về Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường; điều chỉnh 6.164 biên chế viên chức của UBND cấp huyện chuyển về 37 ĐVHC cấp xã mới.

- Điều chỉnh giảm 08 người làm việc của Hội Chữ thập đỏ thuộc UBND cấp huyện do kết thúc hoạt động của hội cấp huyện*..*

**Thẩm tra tại Báo cáo số 106/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Pháp chế HĐND tỉnh** nhất trí như tờ trình của UBND tỉnh và đề nghị báo cáo bổ sung một số nội dung để đại biểu có thêm thông tin xem xét, thảo luận, cụ thể:

- Tờ trình UBND tỉnh đề xuất điều chỉnh 6.164 biên chế viên chức của UBND cấp huyện chuyển về 37 ĐVHC cấp xã mới. Tuy nhiên, tại Phụ lục I kèm theo dự thảo nghị quyết là 6.165 biên chế.

- Về biên chế tạm giao cho các xã là: 2.760 *(trong đó có 2.188 biên chế xã và 572 biên chế huyện)*. Số biến chế chưa sử dụng là: 171 *(133 biên chế xã và 38 biên chế huyện)*. Đề nghị UBND tỉnh báo cáo cơ sở thực tiễn đề xuất việc tạm giao biên chế trên số được giao. Đánh giá những vấn đề phát sinh, trong trường hợp sau sắp xếp, thực hiện việc giao biên chế theo số có mặt.

- Theo Tờ trình UBND tỉnh, trong số 2.188 biên chế đã bao gồm 756 biên chế chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thường trực và 05 chức danh đoàn thể. Đề nghị UBND tỉnh khẳng định việc tiếp tục đưa vào Nghị quyết HĐND tỉnh số biên chế làm công tác Đảng, đoàn thể không trùng lắp với dự kiến giao biên chế của cấp có thẩm quyền đối với biên chế khối đảng, đoàn thể.

- Theo Tờ trình, số biên chế cấp tỉnh là: 905 *(bằng số biên chế đã giao năm 2025)*. Như vậy, số công chức dự kiến điều động, bố trí công tác tại các xã sau sắp xếp sẽ không gắn với chuyển biên chế. Đề nghị UBND tỉnh thuyết minh bổ sung nội dung này, đồng thời báo cáo số lượng cán bộ, công chức cấp tỉnh dự kiến điều động, bố trí công tác về các xã, phường sau sắp xếp so với số biên chế cấp huyện, cấp xã được giao.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 449/BC-UBND ngày 22/6/2025 như sau:**

- Về số liệu: UBND tỉnh đính chính số biên chế viên chức đề xuất điều chỉnh từ UBND cấp huyện chuyển về 37 ĐVHC cấp xã mới là *6.165* biên chế*.*

- Về cơ sở thực tiễn đề xuất việc tạm giao biên chế cho các xã trên số được giao; đánh giá những vấn đề phát sinh, trong trường hợp sau sắp xếp, thực hiện việc giao biên chế theo số có mặt; báo cáo số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh được điều động, bố trí công tác về cấp xã hiện nay và khẳng định không vượt quá số biên chế cấp huyện, cấp xã được giao:

Để bảo đảm số biên chế bố trí cho nhân sự là cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh được điều động về công tác tại các xã trước khi tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, UBND tỉnh đề xuất tạm giao biên chế cho các xã bằng số được giao, trong đó có 171 biên chế chưa sử dụng. Việc giao biên chế cho các xã mới sau sắp xếp trên tổng số biên chế *(không giao theo số có mặt)* phù hợp Kết luận số 163-KL/TW ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh đã điều động 174 công chức, viên chức cấp tỉnh đến công tác tại các xã . Qua công tác phối hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy dự kiến phương án xin chủ trương Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chỉnh 432 biên chế công chức *(gồm 372 biên chế công chức cấp huyện và 60 biên chế công chức cấp tỉnh)*về các xã để thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm số biên chế để tiếp nhận nhân sự là cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh về công tác tại các xã *(dự kiến điều động khoảng 87 nhân sự cấp tỉnh về cấp xã).*

Với phương án điều chỉnh biên chế khối Đảng, đoàn thể và khối chính quyền về cấp xã nêu trên và dự kiến số lượng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì số biên chế để tiếp nhận nhân sự từ cấp tỉnh về cấp xã sẽ bảo đảm không vượt quá tổng số biên chế giao cho cấp xã.

- Việc tiếp tục đưa vào Nghị quyết HĐND tỉnh 756 biên chế chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thường trực và 05 chức danh đoàn thể có trùng lắp với dự kiến giao biên chế của Tỉnh ủy đối với biên chế khối Đảng, đoàn thể hay không.

Qua công tác phối hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thống nhất phương án tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ không giao 756 biên chế chức danh Bí thư, Phó Bí thư Thường trực và 05 chức danh đoàn thể cấp xã, để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tạm giao như đầu năm 2025 do đó không trùng lắp về việc giao biên chế cho cấp xã.

- Tiếp thu bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nội dung: Bãi bỏ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 điều chỉnh số lượng người làm việc tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND; đề nghị bổ sung mục II, phụ lục I cụm từ *“hình thành sau sắp xếp”,* thành *“Cấp xã* ***(hình thành sau sắp xếp)****”*.

*Đại biểu có nhất trí với biên chế công chức, viên chức tạm giao như tờ trình của UBND tỉnh, ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế và tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh không? ý kiến khác của đại biểu?*

**2. Nghị quyết bãi bỏ một số nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 18/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh: bãi bỏ toàn bộ 14 nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành do nội dung không còn phù hợp, cần thiết bãi bỏ.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 106/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Pháp chế HĐND tỉnh** đề nghị trước mắt chưa thực hiện bãi bỏ đối với 01 nghị quyết, cụ thể: Nghị quyết số 05/2010/NQ-HĐND ngày 29/7/2010 của HĐND tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ kinh phí cho cán bộ luân chuyển về công tác tại các cơ quan thuộc cấp huyện, cấp xã để các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá sự tác động của việc bãi bỏ nghị quyết, trên cơ sở đó kiến nghị xử lý.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 443/BC-UBND ngày 22/6/2025.** Theo đó,tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế.

*- Đại biểu có nhất trí tại kỳ họp này chưa bãi bỏ 01 nghị quyết như báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**3. Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 157/TTr-UBND và Báo cáo số 420/BC-UBND ngày 19/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Bắc Kạn, trong đó có một số chỉ tiêu lớn như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh là 973.135 triệu đồng, đạt 104,6% dự toán Trung ương giao, đạt 96,4% dự toán tỉnh giao.

- Tổng thu ngân sách địa phương 11.382.921 triệu đồng, đạt 153% dự toán tỉnh giao.

- Tổng chi ngân sách địa phương *(không bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới, nộp ngân sách cấp trên, chi trả nợ gốc)* là 11.250.899 triệu đồng, đạt 151,2% dự toán tỉnh giao.

- Kết dư ngân sách: 114.849 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 120/BC-HĐND ngày 21/6/2025**, **Ban Kinh tế - Ngân sách** đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu quyết toán; chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác lập và phân bổ dự toán; cập nhật kết quả kiểm toán ngay sau khi có báo cáo chính thức của Kiểm toán Nhà nước, đồng thời rà soát, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị kiểm toán *(nếu có)* và hoàn thiện nghị quyết để phê chuẩn quyết toán theo quy định; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG, hạn chế chi chuyển nguồn, kết dư ngân sách phải hoàn trả ngân sách Trung ương gây lãng phí nguồn lực của tỉnh.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 442/BC-UBND ngày 22/6/2025 như sau:**

- Số kinh phí chuyển nguồn từ năm 2024 sang năm 2025 vẫn còn lớn, tuy nhiên đã giảm mạnh so với số chuyển nguồn từ năm 2023 sang năm 2024 *(giảm 301,4 tỷ đồng, tương đương khoảng 10%)*.

Trong năm 2024 vừa qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên bám sát, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư và nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ. Theo đó, cũng đã đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể chi chuyển nguồn vốn đầu tư giảm khoảng 407 tỷ đồng, chi chuyển nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm khoảng 97,6 tỷ đồng so với năm trước.

Bên cạnh đó, nguồn kinh phí tăng thu, tiết kiệm chi chuyển nguồn sang năm sau là 399,1 tỷ đồng *(chiếm tỷ lệ 15% tổng số chuyển nguồn, tăng 60 tỷ so với năm 2023)*, đây là số kinh phí tăng thu so với dự toán HĐND tỉnh giao và số tiết kiệm chi thường xuyên trong năm 2024 để chuyển sang năm 2025 chi cho các chính sách an sinh xã hội và tăng chi cho đầu tư các công trình, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đối với kiến nghị về thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế -Ngân sách HĐND tỉnh và sẽ chỉ đạo cơ quan tài chính, các cơ quan chuyên môn, đơn vị, địa phương nghiêm túc tiếp thu, thực hiện.

*Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu (nếu có).*

**4. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương cho thời kỳ ổn định ngân sách bắt đầu từ năm 2022 của tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2023)*.**

**Tại Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 19/6/2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh như sau:**

- Sửa đổi, bổ sung Điều 4. Nguồn thu ngân sách cấp tỉnh.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 6. Nguồn thu ngân sách cấp xã.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Các khoản thu phân chia và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 10. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã.

- Bãi bỏ nội dung *“ngân sách huyện và thành phố” (sau đây gọi chung là ngân sách cấp huyện)* tại Điều 1.

- Bãi bỏ cụm từ *“ngân sách cấp huyện”* tại khoản 5 Điều 3.

- Bãi bỏ Điều 5. Nguồn thu của ngân sách cấp huyện.

- Bãi bỏ Điều 9. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 99/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách** đề nghị UBND tỉnh báo cáo làm rõ về quy định chuyển tiếp của nghị quyết: Đối với khoản thu tiền sử dụng đất cấp huyện đã thu và thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước *(phát sinh trước ngày Nghị quyết sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực)*, nhưng chưa thực hiện chi đầu tư xây dựng công trình dự án để thống nhất theo dõi, quản lý.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 442/BC-UBND ngày 22/6/2025:** Theo đó, toàn bộ khoản thu tiền sử dụng đất cấp huyện đã thu và thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước *(phát sinh trước ngày Nghị quyết sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực)*, nhưng chưa thực hiện chi đầu tư xây dựng công trình dự án sẽ được chuyển về ngân sách cấp tỉnh, đồng thời cấp tỉnh bổ sung cho ngân sách cấp xã theo danh mục công trình dự án dự kiến của huyện. UBND tỉnh đã bổ sung nội dung trên vào điều khoản chuyển tiếp của dự thảo Nghị quyết.

*Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu (nếu có).*

**5. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, miễn, giảm; thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn kèm theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 03/4/2025 của HĐND tỉnh**

**Tại Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 16/6/2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh như sau:**

- Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định về tổ chức thu phí, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính đối với 07 khoản phí, gồm: (1) Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố; (2) Phí thư viện; (3) Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; (4) Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường; (5) Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; (6) Phí cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; (7) Phí đăng ký biện pháp bảo đảm.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức thu lệ phí, nội dung thu lệ phí, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính đối với 04 khoản lệ phí, gồm: (1) Lệ phí hộ tịch; (2) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; (3) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng; (4) Lệ phí đăng ký kinh doanh.

- Sửa đổi, bổ sung tên tổ chức thu đối với 02 khoản lệ phí 0 đồng khi thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, gồm: (1) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân, cộng đồng dân cư; (2) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 93/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách** nhất trí với tờ trình của UBND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**6. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường, tỷ lệ chi phí quản lý chung và một số mức chi đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2018 *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)***

**Tại Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 15/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh như sau:

- Sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 3 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

- Bãi bỏ khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

- Bãi bỏ một số mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường quy định đối với cấp huyện tại khoản 2 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND.

- Bổ sung Điều 4 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 27/7/2018 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND) của HĐND tỉnh.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 87/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Kinh tế - Ngân sách** nhất trí với tờ trình của UBND tỉnh.

Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Ý kiến khác của đại biểu.

**7. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023) của HĐND tỉnh Bắc Kạn.**

**Tại Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 16/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bỏ đối tượng áp dụng là công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp huyện và bỏ quy định mức chi thù lao đối với giảng viên, báo cáo viên là Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và chi thù lao đối với giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp huyện và tương đương. Về mức chi áp dụng đối với giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức cấp xã như mức chi đã áp dụng đối với giảng viên, báo cáo viên là Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, thành ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị cấp huyện và tương đương.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 82/BC-HĐND ngày 20/6/2025**, **Ban Văn hóa- Xã hội** thống nhất với bố cục và nội dung tại hồ sơ dự thảo do UBND tỉnh trình.

Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội không? Ý kiến khác của đại biểu (nếu có).

**8. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND**

**Tại 161/TTr-UBND ngày 21/6/2025,** UBND tỉnh trình bỏ nội dung quy định về thẩm quyền của “Chủ tịch UBND cấp huyện”, thay bằng “người có thẩm quyền”; thay đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thực hiện các thủ tục là “UBND huyện, thành phố”, “Phòng Giáo dục và Đào tạo” và “Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố”, thành “UBND cấp xã”, “bộ phận phụ trách giáo dục: và “bộ phận liên quan” cho phù hợp với việc kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 121/BC-HĐND ngày 21/6/2025,** **Ban Văn hóa – Xã hội** nhất trí với tờ trình của UBND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**9. Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương *(lần 17)***

**Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 17/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

a) Điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

b) Phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: Giảm kế hoạch vốn của 12 dự án/nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng; tăng kế hoạch vốn cho 03 dự án, nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng.

- Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực: Giảm kế hoạch vốn của 01 dự án: 21.234 triệu đồng; tăng kế hoạch vốn cho 02 dự án: 21.234 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 88/BC-HĐND ngày 20/6/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Tờ trình dự thảo nghị quyết, UBND tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu các dự án đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn mà chưa có báo cáo, quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền. Về phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án *(20.221 triệu đồng chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước; 21.234 triệu đồng chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực),* Ban đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung làm rõ số lượng các dự án đến nay chưa được bố trí đủ kế hoạch vốn có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn; cơ sở bố trí kế hoạch vốn cho 03 dự án tại Tờ trình của UBND tỉnh[1]. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát, cân đối bố trí đủ vốn cho các dự án trong năm 2025, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số 437/BC-HĐND ngày 22/6/2025.** Theo đó, UBND tỉnh tiếp thu các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, báo cáo bổ sung làm rõ số lượng các dự án đến nay chưa được bố trí đủ kế hoạch vốn có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn và cơ sở bố trí kế hoạch vốn cho 03 dự án tại Tờ trình của UBND tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh báo cáo bổ sung nội dung điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, lý do: Ngày 15/6/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1261/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phía Bắc trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

*Đại biểu có nhất trí với nội dung báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Có nhất trí thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương? Ý kiến khác của đại biểu.*

**10. Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương *(lần 3)***

**Tờ trình số 149/TTr-UBND ngày 17/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

a) Điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

b) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: Giảm kế hoạch vốn của 12 dự án/nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng; tăng kế hoạch vốn cho 03 dự án, nhiệm vụ: 20.221 triệu đồng.

- Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực: Giảm kế hoạch vốn của 01 dự án: 21.234 triệu đồng; tăng kế hoạch vốn cho 02 dự án: 21.234 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 91/BC-HĐND ngày 20/6/2025**, **Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh** cơ bản thống nhất với nội dung Tờ trình dự thảo nghị quyết, UBND tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu các dự án đề nghị điều chỉnh giảm kế hoạch vốn mà chưa có báo cáo, quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền. Về phương án điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án *(20.221 triệu đồng chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước; 21.234 triệu đồng chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực),* Ban đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung làm rõ số lượng các dự án đến nay chưa được bố trí đủ kế hoạch vốn có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn; cơ sở bố trí kế hoạch vốn cho 03 dự án tại Tờ trình của UBND tỉnh[2]. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát, cân đối bố trí đủ vốn cho các dự án trong năm 2025, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Tại Báo cáo số 439/BC-UBND ngày 22/6/205, UBND tỉnh đã tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và báo cáo bổ sung nội dung điều chỉnh tên chủ đầu tư tại kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương, lý do: Ngày 15/6/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1261/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phía Bắc trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn

*Đại biểu có nhất trí với nội dung báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Có nhất trí thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương? Ý kiến khác của đại biểu.*

**11. Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (lần 3)**

**Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 15/6/2025,** UBND tỉnh trình:

a) Điều chỉnh tên dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

b) Điều chỉnh chủ đầu tư tại nội dung giao kế hoạch vốn của dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

c) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Điều chỉnh tăng/giảm 34.932 triệu đồng.

d) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn phân cấp huyện điều hành của 03 địa phương: 6.704 triệu đồng; Điều chỉnh tăng dự phòng, phân bổ chi tiết sau: 6.904 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 92/BC-HĐND ngày 20/6/2025**, **Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh** cơ bản thống nhất với các nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại tờ trình dự thảo nghị quyết. Đối với việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 11 dự án hoàn thành[3], không còn nhu cầu bố trí vốn nhưng chưa có báo cáo, quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền, đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trình tại kỳ họp. Dự án *“Đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đồi Khau Mạ (thôn bản Vèn) thuộc di tích lịch sử An toàn khu (ATK) Chợ Đồn”* thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có thời gian thực hiện từ năm 2023 - 2025, tuy nhiên ngày 29/5/2025, UBND tỉnh mới phê duyệt dự án tại Quyết định số 1084/QĐ-UBND với tổng mức đầu tư là 10.189 triệu đồng, giảm 80 triệu đồng so với kế hoạch vốn đã bố trí trong trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 *(10.269 triệu đồng)*, dự án đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư từ năm 2023 là 480 triệu đồng. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân chậm phê duyệt dự án và đánh giá khả năng giải ngân của dự án đến hết năm 2025 để Đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

**Tại Báo cáo số 435/BC-UBND ngày 22/6/2025,** UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, giải trình lý do dự án Đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Đồi Khau Mạ thuộc di tích lịch sử An toàn khu Chợ Đồn triển khai chậm *(Dự án phải thực hiện theo Luật Di sản văn hóa nên mất nhiều thời gian trong quá trình rà soát, xây dựng và hoàn thiện)*, chủ đầu tư sẽ đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân đảm bảo theo quy định.

Ngoài ra UBND tỉnh báo cáo bổ sung điều chỉnh tên chủ đầu tư tại danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn thực hiện các CTMTQG, lý do: Ngày 15/6/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1261/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phía Bắc trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

*Đại biểu có nhất trí với nội dung báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Có nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (lần 3)? Ý kiến khác của đại biểu.*

**12. Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (lần 1)**

**Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 15/6/2025,** UBND tỉnh trình:

a) Điều chỉnh chủ đầu tư tại nội dung giao kế hoạch vốn năm 2025 của dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

b) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Giảm kế hoạch vốn: 14.452 triệu đồng *(trong đó: NSTW là 11.481 triệu đồng; NSĐP là 2.971 triệu đồng)*; tăng kế hoạch vốn: 122.283 triệu đồng *(trong đó: NSTW là 119.312 triệu đồng, gồm: tăng 107.831 triệu đồng mới được Trung ương bổ sung; NSĐP là 2.971 triệu đồng).*

c) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Giảm kế hoạch vốn phân cấp huyện điều hành của 02 địa phương: 6.704 triệu đồng; tăng dự phòng, phân bổ chi tiết sau: 6.904 triệu đồng.

d) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn phân cấp huyện điều hành của 03 địa phương: 6.704 triệu đồng; Điều chỉnh tăng dự phòng, phân bổ chi tiết sau: 6.904 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 94/BC-HĐND ngày 20/6/2025**, **Ban Kinh tế - Ngân sách** cơ bản thống nhất với các nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại tờ trình dự thảo nghị quyết. Đối với việc điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 8 dự án hoàn thành[4], không còn nhu cầu bố trí vốn nhưng chưa có báo cáo, quyết định phê duyệt quyết toán của cấp có thẩm quyền, đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trình tại kỳ họp. UBND tỉnh đề xuất tăng dự phòng ngân sách tỉnh điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025: 25.962 triệu đồng, do còn 02 dự án của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chưa được phê duyệt quyết định đầu tư nên chưa có cơ sở giao kế hoạch vốn năm 2025. Đề nghị UBND tỉnh cung cấp thông tin về danh mục, tổng mức đầu tư dự án dự kiến bố trí vốn, nguyên nhân đến thời điểm hiện tại chưa phê duyệt dự án và đánh giá khả năng giải ngân, hoàn thành dự án đến hết năm 2025 để Đại biểu HĐND tỉnh có cơ sở xem xét, quyết định.

**Tại Báo cáo số 438/BC-UBND ngày 22/6/2025,** UBND tỉnh đã tiếp thu các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, cung cấp thông tin về 02 dự án dự kiến được bốn trí vốn từ dự phòng ngân sách tỉnh điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 gồm:

- Dự án Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự án được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 8.427 triệu đồng, đến nay đã được giao 500 triệu đồng chuẩn bị đầu tư, số kế hoạch vốn còn thiếu so với kế hoạch đầu tư công trung hạn là 7.927 triệu đồng.

- Dự án Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản, văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số: Dự án được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 20.407 triệu đồng, đến nay đã được giao 500 triệu đồng chuẩn bị đầu tư, số kế hoạch vốn còn thiếu so với kế hoạch đầu tư công trung hạn là 19.447 triệu đồng.

Ngoài ra UBND tỉnh báo cáo bổ sung điều chỉnh tên chủ đầu tư tại danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các CTMTQG, lý do: Ngày 15/6/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1261/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Giao thông và Nông nghiệp phía Bắc trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

*Đại biểu có nhất trí với nội dung báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Có nhất trí thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (lần 1)? Ý kiến khác của đại biểu.*

**13. Nghị quyết thông qua nội dung các đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã),* tỉnh Bắc Kạn**

**Tại Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 15/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua nội dung các đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã)*, tỉnh Bắc Kạn gồm: Nội dung đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã)* Chợ Mới, Bạch Thông và kết nối liên vùng *(kết nối liên xã)* Chợ Mới, thành phố Bắc Kạn, Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nội dung đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã)* Chợ Đồn, Ba Bể, Pác Nặm và kết nối liên vùng *(kết nối liên xã)* Chợ Đồn, Ba Bể, Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; nội dung đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã)* Na Rì, Ngân Sơn và kết nối liên vùng *(kết nối liên xã)* Na Rì, Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 108/BC-HĐND ngày 20/6/2025,** Ban Kinh tế - Ngân sách có một số ý kiến như sau: (1) Bổ sung làm rõ về cơ sở thực tiễn phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện tỉnh Bắc Kạn trong tình hình thay đổi quy định của pháp luật về quy hoạch, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và hợp nhất 02 tỉnh Bắc Kạn, Thái Nguyên từ ngày 01/7/2025 *(hiện nay Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định chi tiết thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn)*, sự phù hợp với chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Văn bản số 3826/BXD-QHKT; (2) Làm rõ các nội dung tại đồ án quy hoạch đảm bảo phù hợp định hướng, quy hoạch phát triển không gian kết nối với các xã giáp ranh của tỉnh Thái Nguyên; đánh giá sự phù hợp của nội dung đồ án quy hoạch sau khi tỉnh mới đi vào hoạt động.

Việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, tỉnh Bắc Kạn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, sau khi HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến, căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tình hình thực tế tại địa phương, đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện *(liên xã)*, tỉnh Bắc Kạn đảm bảo đúng quy định.

**Tại Báo cáo số 444/BC-UBND ngày 22/6/2025,** UBND tỉnh đã tiếp thu và giải trình đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh không? Có nhất trí ban hành Nghị quyết thông qua nội dung các đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện (liên xã), tỉnh Bắc Kạn không? Ý kiến khác của đại biểu?*

**14. Nghị quyết thông qua nội dung Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn tại khu vực di tích Quốc gia đặc biệt Danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.**

**Tại Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 19/6/2025**, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn tại khu vực di tích Quốc gia đặc biệt Danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 122/BC-HĐND ngày 21/6/2025,** Ban Văn hóa - Xã hội nhất trí với các nội dung do UBND tỉnh trình. Đề nghị UBND tỉnh rà soát các nội dung tại dự thảo nghị quyết bám sát các quy định tại Điều 13 Nghị định số 85 để điều chỉnh cho phù hợp; trong đó bổ sung quy định về nguyên tắc quản lý kiến trúc.

**UBND tỉnh tiếp thu giải trình nội dung thẩm tra tại Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 22/6/2025**. Theo đó, các nội dung thẩm tra đã được UBND tỉnh tiếp thu và điều chỉnh trong dự thảo nghị quyết.

*Đại biểu có nhất trí với ý kiến thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**15. Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua**

**Tại Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 18/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Thông qua danh mục bổ sung 22 công trình, dự án phải thu hồi đất, để thực hiện trong năm 2025.

- Điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án[2] đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 71/NQ-HĐND ngày 06/8/2021; số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021; số 44/NQ-HĐND ngày 18/10/2022; số 73/NQ-HĐND ngày 23/10/2023; số 97/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 và số 33/NQ-HĐND ngày 06/6/2025.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 85/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh** nhất trí với danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất để thực hiện trong năm 2025 và điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua như dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

*Đại biểu có nhất trí với Tờ trình dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**16. Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tại các Tờ trình: Số 143/TTr-UBND ngày 15/6/2025; Số 153/TTr-UBND ngày 18/6/2025 và số 158/TTr-UBND ngày 20/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 15 dự án. Tổng diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của 15 dự án là 115,5717 ha, trong đó: Rừng tự nhiên 15,2714 ha; rừng trồng 100,3003 ha.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 123/BC-HĐND ngày 21/6/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh** nhất trí trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện các dự án như dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu tại Công văn số 5276/UBND-NNTNMT ngày 22/6/2025,** theo đó, UBND tỉnh tiếp thu và chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện nghiêm túc quy trình, thủ tục về chuyển mục đích sử dụng rừng; thực hiện đúng vị trí, diện tích được thông qua tại Nghị quyết của HĐND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với Tờ trình dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Công văn tiếp thu của UBND không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**17. Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025**

**Tại Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 18/6/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua danh mục 41 công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 84/BC-HĐND ngày 20/6/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh** nhất trí với danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025 như dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình.

Đại biểu có nhất trí với Tờ trình dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.

**18. Nghị quyết kỳ họp thứ 30 HĐND tỉnh**

a) Đối với các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về:

- Hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025; Kết quả thực hiện chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh năm 2024; về các công việc giải quyết giữa hai kỳ họp thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.

- Việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 24; các ý kiến, kiến nghị của cử tri đang tiếp tục giải quyết tại Báo cáo số 256/BC-HĐND ngày 02/12/2025 của Thường trực HĐND tỉnh;

- Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh 05 tháng cuối năm 2024 và việc thực hiện các kiến nghị đang giải quyết theo Báo cáo số 262/BC-HĐND ngày 02/12/2024 của Thường trực HĐND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với những đánh giá, nhận định và đề xuất, kiến nghị tại các báo cáo nêu trên? Ý kiến khác của đại biểu.*

b) Đại biểu có nhất trí với dự thảo Nghị quyết kỳ họp thứ 30 không? Cần bổ sung nội dung gì?

